

Số: 6223/UBND-NC&KSTT

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

V/v triển khai Nghị quyết
số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025
của Chính phủ

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, quản lý, khẩn trương nghiên cứu, thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới tại Văn bản số 6030/UBND-NC&KSTT ngày 19/5/2025.

(Đính kèm Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ; Văn bản số 6030/UBND-NC&KSTT ngày 19/5/2025 của Chính phủ)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NgM. 2

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tuấn

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 140 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Tờ trình số 63/TTr-BTP ngày 13 tháng 5 năm 2025;

Trên cơ sở ý kiến biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b).

38





CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025
của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành
pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới
(Kèm theo Nghị quyết số 140/NQ-CP
ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

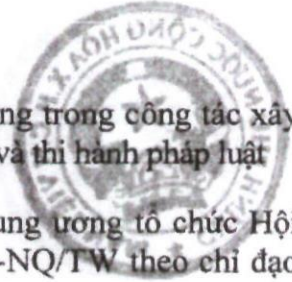
I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW). Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp. Năm 2028, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần đưa môi trường đầu tư của Việt Nam nằm trong nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội để đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 66-NQ/TW đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:



1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Tham gia cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

b) Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp.

c) Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

d) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành trung ương.

đ) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

e) Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, ngành mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

g) Chủ động rà soát quy hoạch và kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, bảo đảm các bộ, cơ quan ngang bộ có ít nhất một lãnh đạo có chuyên môn pháp luật; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức của bộ, ngành Tư pháp đi địa phương và làm việc ở bộ, ngành trung ương để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu chiến lược, chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của thế giới đến kinh nghiệm của Việt Nam, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, pháp luật.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Tập trung xây dựng pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hoá...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới... Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị,

sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn. Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp...

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình quốc gia.

d) Chú trọng công tác giải thích pháp luật và hướng dẫn áp dụng pháp luật để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những "điểm nghẽn" có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

h) Không "hình sự hoá" các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

a) Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức Việt Nam để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế, định hình trật tự pháp lý quốc tế; tham gia tích cực vào việc xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế trên cơ sở tận dụng hiệu quả, linh hoạt các lợi thế từ cam kết của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

b) Tiếp tục xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư, thương mại quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Việt Nam.

c) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện cơ chế đặc biệt thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế; xây dựng chiến lược tăng cường sự hiện diện của các chuyên gia Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế, bảo vệ các lợi ích quốc gia, dân tộc.

d) Tiếp tục chủ động mở rộng hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp theo hướng hiệu quả, thực chất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong nước; quan tâm hợp tác các nội dung để hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ tăng trưởng kinh tế, bảo đảm quyền con người, hướng đến hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi và bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm, chú ý thúc đẩy hình thành, phát triển quan hệ hợp tác dài hạn, bền vững về pháp luật;

đ) Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài, bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật.

b) Thực hiện cơ chế, chính sách kéo dài thời gian công tác, không giữ chức vụ cho một số cán bộ, công chức đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật.

c) Thực hiện việc thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công theo quy định.

d) Nâng cao chất lượng đào tạo luật, phát triển các cơ sở đào tạo luật trọng điểm có uy tín; kiên quyết chấm dứt hoạt động của các cơ sở đào tạo luật không bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương.

đ) Quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng của các cơ sở nghiên cứu chiến lược, chính sách, các cơ sở nghiên cứu pháp luật thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành.

6. Tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Bố trí kịp thời, đủ kinh phí để xây dựng, triển khai ngay Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật.

c) Ứng dụng công nghệ số, chuyên đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

d) Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

đ) Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ trong tháng 6 năm 2025.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm rà soát các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết này, hoàn thành trong năm 2025.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động của Chính phủ và Phụ lục kèm theo; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 01 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

4. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động, kịp thời báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

5. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.




Phụ lục

**PHỤ LỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW NGÀY 30 THÁNG 4 NĂM 2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI**

(Kèm theo Chương trình hành động tại Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Tham gia cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền		Bộ Tư pháp		Tháng 5/2025
2	Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp	Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Bộ Tư pháp	Kế hoạch	Tháng 5/2025
3	Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW	Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Chương trình	Tháng 5/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Quản triệt trách nhiệm của các cấp ủy đảng trong lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; thống nhất nhận thức việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành trung ương; đảm bảo mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			Thường xuyên
5	Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			Thường xuyên
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1	Tham gia nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013	Bộ Tư pháp	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Dự thảo trình Quốc hội xem xét, thông qua	Tháng 6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Xây dựng Định hướng lập pháp nhiệm kỳ và Chương trình lập pháp hàng năm bảo đảm các luật được đề xuất đáp ứng yêu cầu về tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm	Bộ Tư pháp	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Định hướng lập pháp nhiệm kỳ và Chương trình lập pháp hàng năm	Thường xuyên
3	Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Tư pháp		Thường xuyên
4	Chỉ đạo rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật để bảo đảm thực hiện mục tiêu năm 2025 cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật	Ban Chỉ đạo rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Văn bản của Ban Chỉ đạo	2025
5	Chủ động rà soát, kiến nghị giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật (thuộc phạm vi bộ, ngành mình phụ trách) để cơ bản hoàn thành trong năm 2025	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Tư pháp	Báo cáo rà soát, tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật	Tháng 6/2025
				Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2025
6	Chủ động làm việc với các bộ, ngành, địa phương và các hiệp hội, doanh nghiệp... để xác định “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo tổng hợp rà soát, tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật	Tháng 7/2025 hoặc đột xuất khi có yêu cầu

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7	Rà soát xác định, tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật để phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Báo cáo tổng hợp rà soát, tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật	Tháng 6/2025
8	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”	Bộ, cơ quan ngang bộ theo chức năng nhiệm vụ quản lý chuyên ngành	Bộ Nội vụ	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các nội dung phân cấp, phân quyền	Tháng 6/2025
			Bộ Tư pháp	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2025 - 2026
9	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ	Các Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp	Văn bản đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	2025 - 2026
10	Rà soát, hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2025 (tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
11	Xây dựng Đề án thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2026
12	Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi cụ thể, khả thi, hiệu quả để phát triển kinh tế tư nhân	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành	2025
13	Xây dựng các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2026
14	Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm...	Bộ Tài chính	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Nghị quyết của Quốc hội và văn bản hướng dẫn thi hành	2025-2026
15	Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh, trật tự	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2025
16	Nghiên cứu hình thành chế định luật sư công và cơ chế có điều kiện cho phép viên chức được hành nghề luật sư	Bộ Tư pháp		Đề án trình Ban Bí thư về chế định luật sư công; Luật Luật sư (sửa đổi)	2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
17	Có giải pháp khuyến khích, phát triển các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án như trọng tài thương mại, hòa giải thương mại... Bảo đảm việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế	Bộ Tư pháp	Tòa án nhân dân tối cao, Hội Luật gia Việt Nam, Bộ Tài chính, các bộ, ngành	Báo cáo đề xuất, kiến nghị	Thường xuyên
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			Thường xuyên
2	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp		Thường xuyên
3	Đa dạng hoá nội dung truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống phát thanh, truyền hình; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình quốc gia	Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Tăng cường công tác giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Tư pháp	Các văn bản giải thích, hướng dẫn áp dụng pháp luật do các bộ, ngành ban hành hoặc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Thường xuyên
5	Thực hiện thường xuyên, hiệu quả, công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hợp nhất; văn bản công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Thường xuyên, định kỳ
6	Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Tư pháp	Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
7	Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành (Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát).	Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp	Báo cáo đánh giá hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất xử lý; văn bản quy phạm pháp luật (nếu có);	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8	Triển khai và vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
9	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với hậu kiểm, giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.	Các bộ, cơ quan ngang bộ		Kết quả hậu kiểm, biện pháp phòng ngừa, cảnh báo	Thường xuyên
IV	Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1	Nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức Việt Nam để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế, định hình trật tự pháp lý quốc tế	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao	Năng lực của các cơ quan, tổ chức có liên quan được cải thiện	Thường xuyên
2	Xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư, thương mại quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Việt Nam	Bộ Tư pháp (đối với tranh chấp đầu tư quốc tế); Bộ Công Thương (đối với tranh chấp thương mại quốc tế); Bộ Ngoại giao (đối với các tranh chấp về	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Các giải pháp xử lý được thực hiện	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		biên giới lãnh thổ, công pháp quốc tế)			
3	Thực hiện thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành có liên quan	Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ	Nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn được thu hút	Thường xuyên
4	Xây dựng Đề án tăng cường sự tham gia của các chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế	Bộ Tư pháp	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2026
5	Xây dựng mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài) để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Bộ Tư pháp	Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học Công nghệ, Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan	Mạng lưới chuyên gia được hình thành	2026
V	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
1	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật	Bộ Tư pháp	Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ,	Nghị quyết của Quốc hội được ban hành	Tháng 6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			các bộ, ngành liên quan		
2	Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp	Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi được thu hút, tiếp nhận	Thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật giai đoạn 2023 - 2030” để nâng cao chất lượng đào tạo luật, phát triển các cơ sở đào tạo luật có uy tín, kiên quyết chất dứt hoạt động của các cơ sở đào tạo luật không bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành	Chất lượng cơ sở đào tạo luật được bảo đảm	Thường xuyên
4	Thực hiện việc điều động, luân chuyển, biệt phái công chức, viên chức của Bộ, ngành Tư pháp đi địa phương và làm việc ở Bộ, ngành Trung ương để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn	Bộ Tư pháp	Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Công chức, viên chức của bộ, ngành Tư pháp được điều động, luân chuyển, biệt phái	Thường xuyên
5	Xây dựng chương trình, tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật	Bộ Tư pháp xây dựng chương trình; các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức các khóa đào tạo,	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật	2026 (đối với việc xây dựng chương trình); Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		bồi dưỡng, tập huấn theo thẩm quyền			(đối với việc tổ chức)
6	Nâng cao năng lực của tổ chức pháp chế bộ, cơ quan ngang bộ	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ	Đề án nâng cao năng lực tổ chức pháp chế Bộ, cơ quan ngang Bộ	2026
7	Xây dựng Đề án nâng tầm tổ chức nghiên cứu chiến lược, chính sách trong lĩnh vực pháp luật thuộc Bộ Tư pháp (Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý) trở thành cơ sở nghiên cứu trọng điểm quốc gia, trung tâm nghiên cứu chính sách, pháp luật thuộc nhóm dẫn đầu các nước ASEAN	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2026
8	Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá, sàng lọc để bảo đảm yêu cầu, nâng cao chất lượng nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp	Chất lượng nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật được đảm bảo	Thường xuyên
VI	Tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phong trào “học tập số”	Thường xuyên
2	Xây dựng Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật	Bộ Tư pháp	Văn phòng Chính phủ,	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2025 - 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Bộ Khoa học và Công nghệ		
3	Xây dựng Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2025 - 2026
VII	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao	Bộ Tư pháp	Bộ Tài chính, các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Nghị định hướng dẫn thi hành (Bộ Tư pháp) và Thông tư thay thế Thông tư số 338/2016/TT-BTC (Bộ Tài chính)	2025
2	Bổ trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Ngân sách được bảo đảm	Thường xuyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH
HÒA
Email:
UBND@khanh
ov.vn
Cơ quan: ỦY
BAN NHÂN
DÂN TỈNH
KHÁNH HỒ
Ngày ký: 20-
2025 14:02:2
+07:00

Số: ~~6030~~ UBND-NC&KSTT

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 5 năm 2025

V/v triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW
ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Văn bản số 335-CV/ĐU ngày 13/5/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị); UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện thị xã, thành phố nghiên cứu tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, quản lý bằng các hình thức phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; báo cáo, tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh theo quy định.

(Đính kèm Văn bản số 335-CV/ĐU ngày 13/5/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh, Văn bản số 4309-CV/TU ngày 12/5/2025 của Tỉnh ủy)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NgM.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tuấn

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

*

Số 4309-CV/TU

V/v triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW,
ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 5 năm 2025

- Kính gửi:**
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Thường trực Tỉnh ủy có ý kiến như sau:

1. Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị bằng hình thức phù hợp.

2. Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị để tham mưu văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; trình Thường trực Tỉnh ủy **trước ngày 24/5/2025.**

(Gửi kèm Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 và Quyết định số 288-QĐ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị).

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- HĐND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,
- UBND tỉnh, VP UBND tỉnh, Sở Tư pháp,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Tỉnh ủy Khánh Hòa
12-05-2025 10:11:38 +07:00

Nguyễn Thị Trung Thu